

Số : 01/QĐ-HDC

Biên Hòa, ngày 08 tháng 01 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai giao dự toán thu chi ngân sách năm 2021 của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Biên Hòa

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được Ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 7945/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của UBND thành phố Biên Hòa v/v giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021;

Xét đề nghị của bộ phận tài chính của đơn vị;

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Công bố công khai số liệu giao dự toán thu chi ngân sách năm 2021 của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Biên Hòa (theo biểu đính kèm)

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Văn phòng Hội và phụ trách chuyên môn thực hiện quyết định này.

Nơi nhận :

- Lưu VP Hội
- Như điều III

TM. BAN CHẤP HÀNH HỘI  
CHỦ TỊCH



Lê Văn Công

Đơn vị: Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Biên Hòa

Chương: 721

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số 7945/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND TP. Biên Hòa.)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước hỗ trợ)

Đv tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>251</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>251</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	251
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	

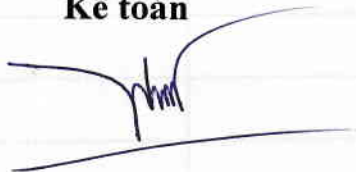
TT	Nội dung	Dự toán được giao
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
1	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Dự toán được giao</b>
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	

TT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

Ngày 08 tháng 01 năm 2021

Kế toán



Lý Ngọc Phụng

Thủ trưởng Đơn vị



Lê Văn Công

Số: 7945/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 22 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 584/QĐ-STC ngày 10/12/2020 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 120/NQ-HĐND và Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND thành phố Biên Hòa khóa XI – Kỳ họp thứ 19 về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và phân bổ chi ngân sách thành phố và mức bổ sung ngân sách cấp dưới năm 2021 trên địa bàn thành phố;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ trình số 73/TTr-TCKH ngày 21/12/2020 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021 cho Hội Nạn nhân chất độc da cam thành phố Biên Hòa (phân bổ nội dung cụ thể theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Chủ tịch Hội Nạn nhân chất độc da cam thành phố Biên Hòa có trách nhiệm tổ chức điều hành và thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước được giao theo đúng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Biên Hòa, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chủ tịch Hội Nạn nhân chất độc da cam thành phố Biên Hòa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày 01/01/2021 và Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- TT.Thành ủy BH;
- TT.HĐND TPBH;
- CT, các PCT/UBND TP;
- Chánh, Phó VP.HĐND-UBND TP;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Nguyên

## PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~141~~ 141/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2020 của UBND thành phố Biên Hòa)

### DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2021

Đơn vị: **HỘI NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC DA CAM THÀNH PHỐ BIÊN HÒA.**

Mã số: 3009645



Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG CHI	TỔNG CỘNG
1	2	3
I	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:</b>	<b>0</b>
II	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>251.000.000</b>
1	<b>Chi quản lý hành chính:</b>	<b>251.000.000</b>
1.1	<b>Kinh phí không thực hiện tự chủ :</b>	<b>251.000.000</b>
1.1.1	Thanh toán cá nhân :	191.000.000
	- Lương, phụ cấp, các khoản đóng góp:	191.000.000
1.1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	60.000.000
	- Kinh phí hoạt động	54.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	6.000.000

#### Ghi chú :

- Kinh phí hoạt động thường xuyên theo định mức: 20 triệu x 3 biên chế
- Số tiết kiệm 10% chi hoạt động thường xuyên được giữ lại ngân sách thành phố để thực hiện cải cách tiền lương năm 2021.